

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2023/HS-ST
Ngày 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Hồng Ninh

Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Hiền

- Ông Nguyễn Văn Huệ

- Thư ký phiên tòa: ông Triệu Sinh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Lê Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử số **II** Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST - HS ngày 27/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số **32/HSST-QĐ ngày 18/5/2023** đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc H**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/6/1995, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm Đ B, xã N H, huyện Ng Đ, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đoàn thể: không

Nghề nghiệp: **lái xe**; trình độ học vấn: 12/12;

Họ tên cha: Bùi Văn T, sinh năm 1971; Họ tên mẹ: Cao Thị Th1, sinh năm 1974; có vợ là: Phạm Thị L (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị **cáo** bị hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Trương Thái H1, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn T, xã Na, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình - vắng mặt

2. Anh Trương Xuân Th, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Tr, xã Tr huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình – vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại G

Địa chỉ: nhà số 9, Lk8, KĐT V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Xuân H2; chức vụ: Giám đốc - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn C; nơi thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: thôn T1, xã L, Hạ Long, Quảng Ninh – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Chị Vũ Thị S; nơi thường trú: Thôn M1, xã Đ1, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình - vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Tần A S1 - vắng mặt

+ Ông Vũ Văn S2 – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 25/6/2022, Bùi Ngọc H (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 29LD – 059.38 đi trên đường dẫn từ phía khu công nghiệp Việt Hưng về phía đường tránh Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường giao nhau giữa đường nhánh với đường chính thuộc tổ 4, khu Vạn Yên, phường Việt Hưng, H điều khiển xe từ đường nhánh nhập vào đường chính để đi về phía ngã ba Hà Khẩu. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường chính, dẫn đến phần thân bên trái xe ô tô do H điều khiển đã bị phần đầu xe mô tô BKS 17H6 – 7862 do anh Trương Thái H1 (chưa có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển (trong máu có nồng độ cồn 42,2 mmol/L) chờ phía sau anh Trương Xuân Th đi trên đường tránh Việt Hưng hướng từ ngã ba Hà Khẩu về phía ngã tư Vạn Yên (từ trái sang phải theo hướng đi của xe ô tô) đâm vào, gây tai nạn. Hậu quả: anh H1 và anh Th bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là khu vực đường giao nhau giữa đường tránh Việt Hưng và lối rẽ vào khu công nghiệp Việt Hưng (phía bên phải đường hướng từ ngã ba Hà Khẩu đi ngã tư Vạn Yên), không có đèn điện đường chiếu sáng. Đường tránh Việt Hưng là đường hai chiều, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 11m; lối rẽ vào khu công nghiệp Việt Hưng rộng 7,7m, chỗ tiếp giáp với đường tránh Việt Hưng rộng 28,5m. Điểm mốc là cây cột mốc H4/5 nằm bên phải đường hướng từ ngã ba Hà Khẩu đi ngã tư Vạn Yên.

Các số đo được đo đến mép đường bên phải hướng từ ngã ba Hà Khẩu đi ngã tư Vạn Yên.

Hiện trường để lại 05 (năm) dấu vết bên phải đường theo hướng ngã ba Hà Khẩu – ngã tư Vạn Yên, gồm: Xe mô tô BKS 17H6 -7862, ký hiệu (1); Đám mảnh vỡ kích thước (3,6x4) m, ký hiệu (2); Đám vết máu kích thước (0,3 x 0,4) m, ký hiệu (3); Đám cây cỏ đồ rập kích thước (1,7x1,3) m, ký hiệu (4); Xe ô tô BKS 29LD -059.38, ký hiệu (5). Xe (1) dựng đầu xe quay về phía ngã tư Vạn Yên, trục bánh trước và bánh sau cách mép lần lượt là 0,7m và 0,3 m; trục bánh sau cách mốc là 1,5m; tại vị trí xe (1) là đám (2) có điểm đầu cách mép 2,4m; Vết (3) nằm tại mép đường bên phải lồi rẽ vào khu công nghiệp Việt Hưng, tâm vết (3) cách mép 1,2m, cách trục bánh sau xe (1) 2,2m đo chéo sang phải về phía ngã tư Vạn Yên; Đám cây (4) nằm phía bên ngoài bên phải lồi rẽ vào khu công nghiệp Việt Hưng, tâm đám (4) cách mép 1,6m; Xe (5) quay đầu phía ngã ba Hà Khẩu, má ngoài lốp trước và lốp sau bên trái cách mép 7,9m và 8m, má ngoài lốp sau bên trái xe (5) cách trục bánh sau xe (1) 17,7m đo chéo sang phải về phía ngã tư Vạn Yên.

Khám xe ô tô BKS 29LD – 059.38 có dấu vết: Mặt ngoài khung bảo vệ bên trái, mặt ngoài phía trước bên trái chân chống thủy lực, mặt ngoài phần phía trước bên trái sườn xe và mặt ngoài cánh cửa thoáng phía trước bên trái sườn xe bị tỳ chùi mất bụi, xước bong sơn, bẹp móp, cong vênh kim loại hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, bám dính chất màu xanh; tại vị trí lưới sắt cánh cửa bám dính tóc rải rác.

Khám mô tô BKS 17H6 - 7862 có dấu vết: Bánh trước bị gãy rời khỏi xe ở vị trí cổ phốt chỉ liên kết với xe bằng dây phanh; vành bánh trước bị cong vênh, xô lệch hướng từ trái sang phải gây cong vênh toàn bộ đĩa xe; cạnh may ơ bánh trước bị tỳ xước lõm kim loại hướng từ ngoài vào tâm, thẳng với vết này từ tâm trục ra vị trí má bên trái lốp bánh trước và cạnh bên trái vành bánh xe có vết tỳ xước cao su, kim loại hướng từ ngoài vào tâm; toàn bộ ốp nhựa trước ghi đông, mặt nạ xe, cụm đồng hồ, cụm công tắc phía bên trái ghi đông cánh yếm hai bên, chấn bùm bánh trước bị đập vỡ, bật rời khỏi vị trí; cạnh ngoài bàn đạp chân phanh, đầu ngoài giá đỡ chân trước bên phải, mặt ngoài giá đỡ chân sau bên phải bị mài xước kim loại dính chất bột màu trắng.

Tại các Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 655, 656/22/TT ngày 05/8/2022 của Trung tâm Pháp y -Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trương Xuân Th là 70% (Bảy mươi phần trăm); Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trương Thái H1 là 73% (Bảy mươi ba phần trăm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 130/KLĐGTS ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hạ Long kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17H6 – 7862 vào tháng 6/2022 là 1.079.000 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Giá trị thiệt hại

của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29LD – 059.38 vào tháng 6/2022 là 2.092.000 đồng (Hai triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 1545/KL – KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Xe mô tô BKS 17H6 – 7862 và xe ô tô BKS 29LD – 059.38 có va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe là tại mặt lãn bánh lốp trước xe mô tô với cạnh dưới mặt ngoài thanh ngang kim loại (thanh dưới) của khung bảo vệ bên trái gầm xe ô tô. Dấu vết va chạm ở mặt lãn bánh lốp trước xe mô tô có chiều từ mặt lãn vào tâm trục. Dấu vết va chạm ở cạnh dưới mặt ngoài thanh ngang kim loại (thanh dưới) của khung bảo vệ bên trái gầm xe ô tô có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Tại thời điểm va chạm hai xe đang di chuyển tiến theo phương gần vuông góc với nhau. Vị trí va chạm giữa hai xe thuộc phần đường dành cho phương tiện di chuyển theo hướng ngã ba Hà Khẩu đi ngã tư Vạn Yên.

Tại Biên bản xác định tầm nhìn tại hiện trường lập hồi 23 giờ 40 phút ngày 13/10/2022 thể hiện: Từ vị trí người lái xe ngồi ở ghế lái xe ô tô BKS 29LD – 059.38 nhìn về phía ngã ba Hà Khẩu 36m (Ba mươi sáu mét) có thể nhìn thấy xe mô tô trong tình trạng xe mô tô không bật đèn chiếu sáng, nhìn về phía ngã ba Hà Khẩu 209m (Hai trăm linh chín mét) có thể nhìn thấy xe mô tô trong tình trạng xe mô tô có bật đèn chiếu sáng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Ngọc H khai nhận:

Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, từ đầu tháng 5/2022, bị cáo từ huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ra phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh làm nghề lái xe cho Công ty xây dựng G. Chiều ngày 25/6/2022, bị cáo điều khiển xe bơm bê tông BKS 29LD – 059.38 vào khu công nghiệp phường Việt Hưng để bơm bê tông. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi bơm xong, bị cáo điều khiển xe đi về trạm điện Cái Lân, thuộc phường Bãi Cháy, khi xe đi vào đường tránh Việt Hưng rẽ trái để đi về phường Bãi Cháy, lúc đó trời tối, không mưa, không có ánh sáng đèn đường chiếu sáng, mật độ phương tiện giao thông ít. Bị cáo điều khiển xe đi với tốc độ chậm từ 5 – 10 km/giờ. Bị cáo quan sát thấy từ phía ngã ba Hà Khẩu có 01 xe ô tô đi gần đến nơi đường giao nhau, nên bị cáo đã phanh xe lại và về số 1, sau khi xe ô tô đi qua, bị cáo tăng ga để xe ô tô BKS 29LD – 059.38 đi vào đường tránh. Khi xe đi vào đường tránh khoảng 3 – 4m, bị cáo quan sát thấy từ phía ngã ba Hà Khẩu, cách xe ô tô bị cáo đang điều khiển khoảng 5m, có 01 chiếc xe mô tô đi đến với tốc độ nhanh, thấy vậy bị cáo xử lý đạp phanh, nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô đã đâm vào phía sườn trái xe ô tô bị cáo đang điều khiển. Lúc này xe ô tô đã dừng hẳn, bị cáo xuống xe thấy xe mô tô đổ nghiêng sang phải ngay mép đường bên phải hướng ngã ba Hà Khẩu đi ngã tư Việt Hưng, xe mô tô đè lên chân một nam thanh niên mặc áo sơ mi dài tay sọc kẻ ca rô, cùng lúc bị cáo thấy một nam thanh niên mặc áo ngắn tay, tối màu nằm phía bên trái nam thanh niên bị xe đè vào chân. Ngay sau đó bị cáo đã nhờ người dân gọi xe cấp cứu đưa

hai người bị thương đi bệnh viện, còn bị cáo thì điều khiển xe ô tô đỗ sát mép đường bên phải, hướng ngã tư Việt Hưng đi ngã ba Hà Khẩu, cách khu vực xảy ra tai nạn khoảng 15m.

Bị cáo thừa nhận do trời tối, xe mô tô không bật đèn chiếu sáng, nên đã không nhìn thấy có phương tiện đi đến, để nhường đường cho xe đang đi trên đường ưu tiên, nên đã gây tai nạn với xe mô tô BKS 17H6 – 7862 do anh Trương Thái H1 điều khiển, chở phía sau là anh Trương Xuân Th. Hậu quả làm nhiều người bị thương, trong đó tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trương Thái H1 là 73%; của anh Trương Xuân Th là 70%. Khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho anh Trương Thái H1 số tiền là 20.000.000đ, anh Trương Xuân Th số tiền là 30.000.000đ để khắc phục hậu quả. Bị cáo thừa nhận, việc anh H1, anh Th bị thương tích đúng là do lỗi của bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì đối với kết luận về nguyên nhân gây ra thương tích và kết luận giám định pháp y đối với những người bị hại, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, đúng người, đúng tội, không oan.

Người bị hại anh Trương Thái H1 cơ quan điều tra có lời khai:

Bản thân anh không có giấy phép lái xe theo quy định, tối ngày 25/6/2022, anh và anh Th ăn cơm tại lán công nhân xây dựng thuộc xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, trong khi ăn cơm anh có uống hơn một lon bia, khoảng 20 giờ 30 phút anh lấy xe mô tô BKS 17H6 – 7862 để ở lán, chở anh Th đi uống nước tại cầu Tình Yêu đến 23 giờ thì anh điều khiển xe chở anh Th đi về. Khoảng 23 giờ 30 phút khi đi đến ngã tư phía trước trạm thu phí lên cao tốc, anh rẽ phải vào đường tránh Việt Hưng đi về phía ngã tư Vạn Yên, lúc này trời tối, đường vắng và không có đèn đường, anh không nhớ mình đã điều khiển xe như thế nào, chỉ nhớ đang đi thì đâm vào vật cứng, sau đó không biết gì nữa, khi tỉnh dậy thì thấy mình đang nằm trong bệnh viện. Chiếc xe mô tô trên thường để ở lán, có sẵn chìa khóa xe, ai đi thì tự lấy xe đi, hôm đó anh cũng tự ý lấy xe chở anh Th đi chơi, sau này anh mới biết đó là xe của anh C là chủ thầu xây dựng. Sau khi xảy ra tai nạn, phía Công ty G đã chi phí toàn bộ tiền viện phí cho anh, bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 20.000.000đ, đến nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh bất kỳ khoản tiền nào khác. Về hình phạt anh đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Trương Xuân Th có lời khai phù hợp với lời khai của anh H1, về diễn biến sự việc từ khi ăn cơm xong đến khi tai nạn xảy ra. Do anh ngồi phía sau úp mặt vào lưng anh H1 nên anh không biết anh H1 điều khiển xe như thế nào. Sau khi xảy ra tai nạn, phía Công ty G đã chi phí toàn bộ tiền viện phí cho anh, bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 30.000.000đ, đến nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh bất kỳ khoản tiền nào khác. Về hình phạt anh đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty G và tại đơn xin xét xử vắng mặt, ông Hồ Xuân H2 có lời khai: Công ty G ký hợp đồng thuê bị cáo làm lái xe từ ngày 01/6/2022, chiếc xe ô tô BKS 29LD – 059.38 là tài sản của Công ty mua lại, nhưng chưa làm thủ tục đăng ký sang tên theo quy định. Phía Công ty thấy rằng tai nạn xảy ra là rủi ro, ngoài ý muốn của các bên, khi tai nạn xảy ra Công ty đã chi phí toàn bộ tiền viện phí, điều trị cho anh H1, anh Th số tiền là 59.130.000đ. Cơ quan điều tra đã trả và Công ty đã nhận lại đầy đủ chiếc xe ô tô BKS 29LD – 059.38. Đến nay Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho Công ty tiền chi phí điều trị và tài sản bị thiệt hại.

Chị Vũ Thị S có lời khai đã ủy quyền toàn bộ cho anh Nguyễn Văn C là chồng chị giải quyết công việc liên quan đến chiếc xe mô tô BKS 17H6 – 7862. Anh Nguyễn Văn C có lời khai: Chiếc xe này là của bố vợ anh là ông Vũ Văn S2 tặng cho vợ chồng anh, là tài sản của hai vợ chồng. Khi anh làm công trình xây dựng, anh có thuê một số công nhân để làm cùng anh, chiếc xe này anh để ở lán chỗ thuê trọ, có chìa khóa cắm ở ổ khóa để phục vụ việc đi lại, chiếc xe này có hệ thống điều khiển, hệ thống phanh, đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, còi, lốp đầy đủ có hiệu lực, không bị hư hỏng hay gặp sự cố gì. Trong số công nhân anh thuê có anh H1, anh Th và một số người khác, tối ngày 25/6/2022, anh không có ở lán, anh không giao xe và anh H1 cũng không hỏi mượn xe của anh, mà tự ý lấy xe đi và gây tai nạn, anh yêu cầu anh H1 phải bồi thường tiền sửa chữa, thay thế những bộ phận bị hỏng. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/5/2023, anh có quan điểm, không yêu cầu anh H1 phải bồi thường gì và cũng không có đề nghị gì khác.

Người làm chứng ông Vũ Văn S2 có lời khai phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn C về nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 17H6 – 7862. Anh Tân A S1 là người ngồi trên xe ô tô do bị cáo điều khiển tại thời điểm gây tai nạn có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về lịch trình cung đường xe ô tô di chuyển, anh S1 còn khai do anh ngồi ở ghế sau phía bị cáo và chơi điện thoại, nên không quan sát được vụ việc tai nạn, nhưng anh thấy bị cáo lúc đó điều khiển xe ô tô đi chậm và không quan sát được người điều khiển xe mô tô đi như thế nào

Tại bản cáo trạng số 84/CT - VKSHL ngày 10/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Bùi Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Ngọc H theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe
Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 25/6/2022, tại đoạn đường giao nhau giữa đường nhánh và đường chính đoạn thuộc tổ 4, khu Vạn Yên, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Ngọc H (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS: 29LD-059.38 đi từ đường nhánh nhập vào đường chính, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường chính nên xe ô tô do H điều khiển đã bị xe mô tô BKS 17H6 – 7862 do anh Trương Thái H1 điều khiển chở phía sau anh Trương Xuân Th đi từ hướng ngã ba Hà Khẩu về phía ngã tư Vạn Yên (từ trái sang phải theo hướng đi của xe ô tô) đâm vào, gây tai nạn. Hậu quả: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh H1 và anh Th là 143% (Một trăm bốn mươi ba phần trăm); xe mô tô BKS 17H6 – 7862 thiệt hại 1.079.000 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Bị cáo Bùi Ngọc H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, tài sản của công dân. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về pháp luật, là người điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, biết rõ các qui định của pháp luật, khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào, nhưng do chủ quan, không nhường đường, thiếu quan sát, gây tai nạn giao thông, vi phạm quy định tại khoản

3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, làm tổn thương cơ thể của người bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương là 143%, dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%;”

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bùi Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, nhưng do chủ quan, không nhường đường, thiếu quan sát dẫn đến phạm tội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong đời sống nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; **tại** phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; **những** người bị hại **đều** xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; **bị hại là** anh Trương Thái H1 cũng có lỗi trong nguyên nhân dẫn đến tai nạn, bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng chất kích thích là uống bia nhưng vẫn điều khiển xe lưu thông trong đêm tối nhưng không bật đèn pha chiếu sáng, không đảm bảo an toàn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy, tình hình tội phạm liên quan đến an toàn giao thông đường bộ có chiều hướng diễn biến phức tạp, vì vậy, cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân tai nạn xảy ra cũng do một phần lỗi của người bị hại, vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng mức hình phạt bằng mức thấp nhất

của khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là các anh Trương Thái H1, anh Trương Xuân Th quá trình điều tra đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là **Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại G** không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác. Chị Vũ Thị S đã ủy quyền toàn bộ cho anh Nguyễn Văn C là chồng chị giải quyết công việc liên quan đến chiếc xe mô tô BKS 17H6 – 7862, anh Nguyễn Văn C không yêu cầu anh Trương Thái H1 phải bồi thường tiền sửa chữa chiếc xe mô tô BKS 17H6 – 7862 và không có đề nghị gì khác, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[10] Về xử lý vật chứng:

01 giấy phép lái xe hạng C số 010209138833 mang tên Bùi Ngọc H do sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 28/12/2020, lưu tại hồ sơ vụ án, thu giữ của bị cáo là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt:

- Bùi Ngọc H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã N H, huyện Ng Đ, tỉnh Nghệ An và gia đình bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bùi Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết hoặc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, biện pháp ngăn chặn tại lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 90 ngày 12/4/2023; biện pháp ngăn chặn tại quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 122 ngày 12/4/2023 áp dụng đối với Bùi Ngọc H bị hủy bỏ.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 010209138833 mang tên Bùi Ngọc H do sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 28/12/2020 (trả ngay tại phiên tòa)

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hạ Long
- CQCSĐT, THAHS Công an TP Hạ Long
- Chi cục thi hành án dân sự TP Hạ Long
- Bị cáo, Bị hại, người liên quan, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Ninh

